Mẫu số: **04/CNV-TNCN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN**

*(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp,*

*cá nhân chuyển nhượng chứng khoán khai trực tiếp với cơ quan thuế*

*và tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân)*

|  |  |
| --- | --- |
| **[01]** Kỳ tính thuế: | [01a] Lần phát sinh ngày … tháng … năm ...  [01b] Tháng .... năm .... /Quý...... năm ..... |

**[02]** Lần đầu: **[03]** Bổ sung lần thứ: …

Cá nhân được miễn, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (\*)

Khai thay cho nhiều cá nhân chuyển nhượng vốn góp

Khai thay cho nhiều cá nhân chuyển nhượng chứng khoán

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN GÓP, CHUYỂN NHƯỢNG CHỨNG KHOÁN**

**[04] Tên người nộp thuế**:……………..……………………....................................

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **[05]** Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**[06]** Địa chỉ: ………………………………...………...…………….…………………

**[07]** Quận/huyện: ........................ **[08]** Tỉnh/thành phố: ................................................

**[09]** Điện thoại:……..............…..**[10]** Fax:….….…….... **[11]** Email:…..…...………..

**[12] Tên tổ chức***,* **cá nhân****khai thay (nếu có)**:……………………….......................

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **[13]** Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**[14]** Địa chỉ: ……………………..………………………………………………….

**[15]** Quận/huyện: ................... **[16]** Tỉnh/Thành phố: ................................................

**[17]** Điện thoại: ..................... **[18]** Fax: .......................... **[19]** Email: ......................

**[20] Tên đại lý thuế (nếu có):**………………………………..................................

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **[21]** Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**[22]** Hợp đồng đại lý thuế: Số...........................................ngày:................................

**II. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN GÓP, NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG CHỨNG KHOÁN**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Mã số thuế** | **Số CMND/CCCD/Hộ chiếu** | **Hợp đồng chuyển nhượng** | |
| **Số** | **Ngày/tháng/năm** |
| **[23]** | **[24]** | **[25]** | **[26]** | **[27]** | **[28]** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**III. THÔNG TIN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH CHỨNG KHOÁN HOẶC TỔ CHỨC NƠI CÁ NHÂN CÓ VỐN GÓP**

**[29] Tên tổ chức phát hành**:……………………….......................

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **[30]** Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**[31]** Địa chỉ: ……………………..………………………………………………….

**[32]** Quận/huyện: ................... **[33]** Tỉnh/Thành phố: ................................................

**[34]**Điện thoại: ..................... **[35]** Fax: .......................... **[36]**Email: ......................

**IV. CHI TIẾT TÍNH THUẾ**

*Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Mã chỉ tiêu** | **Số tiền** |
| **I** | **Thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp** | | |
| 1 | Giá chuyển nhượng | **[37]** |  |
| 2 | Giá vốn của phần vốn góp chuyển nhượng | **[38]** |  |
| 3 | Chi phí chuyển nhượng | **[39]** |  |
| 4 | Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng vốn góp [40]=[37]-[38]-[39] | **[40]** |  |
| 5 | Số thuế phải nộp | **[41]** |  |
| 6 | Số thuế được miễn giảm theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần | **[42]** |  |
| 7 | Số thuế còn phải nộp [43]=[41]-[42] | **[43]** |  |
| **II** | **Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán** | | |
| 1 | Giá chuyển nhượng | **[44]** |  |
| 2 | Số thuế phải nộp | **[45]** |  |
| 3 | Số thuế được miễn giảm theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần | **[46]** |  |
| 4 | Số thuế còn phải nộp [47]=[45]-[46] | **[47]** |  |

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**  Họ và tên: …………………..  Chứng chỉ hành nghề số:........ | |  | | --- | | *…, ngày .... tháng … năm …* | | **NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**  **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**  **TÔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI THAY** | | *(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)* | |

***Ghi chú:***

*- (\*) Trường hợp cá nhân được miễn, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần thì nộp hồ sơ khai thuế của lần khai thuế đầu tiên cùng với Hồ sơ thông báo miễn, giảm thuế theo Hiệp định theo quy định.*

*- Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán khai trực tiếp với cơ quan thuế là cá nhân có chứng khoán chuyển nhượng chưa được tổ chức khấu trừ theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/20132 và điểm 2 Khoản 16 Điều 2 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015.*